

Bản án số:158/2018/HSST
Ngày: 29/6/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Lưu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dũng

2. Bà Nguyễn Thị Lượng

Thư ký phiên tòa: Ông Ngô Thanh Tùng – Cán bộ tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 128/2018/HSST ngày 01/6/2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2018/QĐXXST-HS ngày 13/6/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN TH, sinh năm 1995 tại P; Hộ khẩu thường trú: thôn C, xã Đ, huyện S, tỉnh P. Chỗ ở: Không có nơi cư trú nhất định. Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: 7/12. Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị Bích V; Vợ, con chưa có. Tiền sự: Không. Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Ngày 24/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 08/2015/HSST).

+ Ngày 03/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hình, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (bản án số 09/2015/HSST). Tổng cộng 02 bản án là 02 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2017.

Tạm giam từ ngày 19/3/2018 cho đến nay (Có mặt)

- Bị hại:

+ Anh Phạm Công S, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường H, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

+ Anh Phương Sanh D, sinh năm 1986 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường H, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

+ Anh Lê Thành Tr, sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường H, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Thanh V, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường H, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

+ Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: A đường B, khu phố C, phường H, quận T, TP. Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có nghề nghiệp ổn định nên Nguyễn Văn Th nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài. Lúc 01 giờ ngày 01/3/2018, Th đi bộ quanh các đường tại phường H, quận T tìm tài sản để trộm cắp. Th lên cầu vượt dành cho người đi bộ trên đường P quan sát nhà số A đường B, khu phố C, phường H thì thấy cửa trên sân thượng không đóng, Th đi bộ xuống cầu vượt rồi trèo lên công trình xây dựng kế nhà trên rồi trèo lên sân thượng đột nhập vào nhà số A. Th xuống tầng 2 mở cửa phòng ngủ rồi lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1200, 01 điện thoại di động hiệu Blu, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng của anh Phạm Công S rồi xuống tầng trệt tiếp tục tìm tài sản. Thấy tầng trệt chỉ có bể cá cảnh nên Th đi ra ngoài theo lối đã vào ban đầu.

Chiếc điện thoại Nokia 1200 sau đó Th làm rơi không thu hồi được. Chiếc điện thoại hiệu Blu Th để sử dụng và cơ quan Điều tra đã thu hồi. Chiếc điện thoại Iphone 6 màu vàng đồng Th mang đến tiệm cầm đồ “KA” tại đại chỉ A, Quốc lộ B, phường H, quận T bán cho anh Nguyễn Thanh V giá 1.200.000 đồng. Anh V không biết điện thoại do Th trộm cắp mà có và đã giao nộp lại cơ quan Điều tra.

Kết quả định giá tài sản, điện thoại di động hiệu Nokia 1200 có giá trị 100.000 đồng, điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng có giá trị 3.000.000 đồng, điện thoại Blu có giá trị 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản : 5.100.000 đồng.

Vật chứng vụ án :

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1200.
- 01 điện thoại di động hiệu Blu.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn Th còn khai nhận thực hiện 02 vụ trộm cắp khác:

1/ Vụ thứ nhất :

Khoảng 02 giờ 00 ngày 03/02/2018, Th đi bộ đến trước nhà số A đường số B, khu phố C, phường H, quận T thì thấy vắng người qua lại. Th đi vòng qua đường số A song song với đường số B rồi vào công trình xây dựng kế nhà số A1

lấy 01 chiếc thang trèo lên công trình xây dựng. Sau đó Th trèo sang nhà số A rồi xuống phòng khách lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám của anh Phương Sanh D rồi trở ra ngoài theo lối vào ban đầu.

Sau khi lấy trộm điện thoại của anh Dn, Th mang điện thoại trên bán cho một tiệm điện thoại (không rõ địa chỉ) trên đường Quốc lộ B, phường B, quận T giá 1.000.000 đồng .

Kết quả định giá tài sản, điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám có giá trị 4.500.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám (không thu hồi được).

2/ Vụ thứ 2:

Khoảng 02 giờ ngày 07/02/2018, Th đi bộ đến trước nhà số M đường số B, khu phố C, phường H, quận T thì thấy vắng người qua lại. Kế bên nhà số H có công trình đang bị đập phá và có 01 thang sắt. Th dùng thang sắt trèo qua tường rào và trèo vào cửa sổ, đột nhập vào nhà số H trộm tài sản của anh Lê Thành T gồm : 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 01 Ipad Air 2, 02 điện thoại Sam sung rồi ra ngoài theo hướng đã vào lúc đầu.

Sau đó, Th đã bán điện thoại Iphone 7 cho tiệm điện thoại “VP”, địa chỉ: A đường B, phường N, quận G do anh Nguyễn Hữu H làm chủ giá 1.200.000 đồng. Anh H không biết điện thoại trên do Th trộm cắp mà có. Các tài sản còn lại Th nhờ xe hon đa ôm chở đi bán tại nhiều địa điểm khác nhau và không nhớ rõ địa chỉ cụ thể.

Kết quả định giá tài sản số 70/UBND-TCKH ngày 22/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân quận T đã định giá: Máy vi tính xách tay hiệu Dell có giá trị 4.000.000 đồng, điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus màu vàng gold có giá trị 5.500.000 đồng, điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu vàng gold có giá trị 9.000.000 đồng, máy tính bảng hiệu Ipad Air 2 có giá trị 7.000.000 đồng, điện thoại di động hiệu Samsung J1 có giá trị 1.000.000 đồng, điện thoại di động hiệu samsung màu đen có giá trị 500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản: 27.000.000 đồng.

Vật chứng vụ án:

- 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus .
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu vàng.
- 01 máy tính bảng hiệu Ipad
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung J1 màu trắng.
- 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen.

Tại bản cáo trạng số 132/CT-VKS ngày 28/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, sau khi trình bày bản luận tội, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ để xử phạt bị cáo với mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Về vật chứng và trách nhiệm dân sự đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã truy tố, nhìn nhận về hành vi của mình, ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Những hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng cũng như người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: Bị cáo Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang cùng các tài liệu chứng cứ thu thập được đủ cơ sở xác định: Từ tháng 02/2018 đến tháng 3/2018, Nguyễn Văn Th đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản tại phường H, quận T.

Ngày 01/3/2018, Nguyễn Văn Th đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng, 01 điện thoại di động hiệu Blu, 01 điện thoại di động hiệu Nokia 1200 của anh Phạm Công S tại nhà số A đường số B, khu C, phường H, quận T, Tổng giá trị tài sản 5.100.000 đồng.

Ngày 03/02/2018, Nguyễn Văn Th đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt : 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám của anh Phương Sanh D tại nhà số A đường số B, khu phố H, phường H1, quận T. Giá trị tài sản 4.500.000 đồng.

Ngày 07/02/2018, Nguyễn Văn Th đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt: 01 máy vi tính xách tay hiệu Dell, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 Plus, 01 Ipad Air 2, 02 điện thoại Sam sung của anh Lê Thành T tại nhà số A đường B, khu phố B, phường H, quận T. Tổng giá trị tài sản 27.000.000 đồng.

Hành vi của Nguyễn Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì động cơ vụ lợi, để có tiền tiêu xài, bị cáo đã cố ý xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, được pháp luật bảo vệ; làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương, xem thường pháp luật. Ngoài ra cũng xem xét bản thân bị cáo đã có tiền án nhưng chưa được xóa án tích mà nay lại tiếp tục phạm tội đã thuộc trường hợp “tái phạm” và trong vụ án này bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại Điểm h, g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Vì vậy cần có mức án nghiêm, tương xứng với hành vi và hậu quả mà bị cáo đã gây ra, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để nhằm cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này, bị cáo đã 03 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và mỗi lần đều đủ yếu tố định lượng nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp “Phạm tội 02 lần trở lên” được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Bên cạnh đó bản thân bị cáo: Ngày 24/6/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 03/7/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Sông Hinh, tỉnh Phú Yên xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng cộng 02 bản án là 02 năm 03 tháng tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/3/2017. Bị cáo chưa được xóa án tích nhưng đến ngày 07/02/2018 tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản nên thuộc trường hợp “ tái phạm” quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Trong vụ án này đối với anh Nguyễn Thanh V và anh Nguyễn Hữu H khi mua bán tài sản không biết do phạm tội mà có nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Phạm Công S, anh Lê Thành T và anh Nguyễn Thanh V không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết. Riêng anh Phương Sanh D yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 4.500.000 đồng là giá trị chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu xám nên buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho anh D là phù hợp pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Trong quá trình điều tra Công an quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh đã trả lại những tài sản thu hồi được là 01 điện thoại di động hiệu Blu và 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 màu vàng đồng cho người bị hại anh Phạm Công S theo đúng theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm g, h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 01 (một) năm 10 (mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/03/2018.

- Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điểm b Khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 584 và Điều 589 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th có trách nhiệm bồi thường cho anh Phương Sanh Duyên số tiền 4.500.000 (bốn triệu năm trăm ngàn) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương đương với thời gian chậm trả. Lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Th phải nộp 200.000 (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm ngàn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại; NCQLNVLQ;
- TAND Tp.Hồ Chí Minh;
- VKSND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND, CA, Chi cục THA Q.TĐ
- Nhà tạm giữ CA Q.Thủ Đức;
- Sở Tư pháp Tp.HCM
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Lưu